TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 31-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2023 Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai, trực tuyến (Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng, điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1990, tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu: Tổ K 4, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Nhà số 59 C, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1957 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 11 năm 2022, tạm giam ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00, phút ngày 23 tháng 11 năm 2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15N1-284.88 sang khu

vực đường tàu Trần Nguyên Hãn thuộc Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon to bên trong có 05 viên ma túy loại thuốc lắc và 01 túi nilon nhỏ bên trong có chứa Ketamine với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước và đi về nhà nghỉ W trong ngõ 568 Đường T, phường N, quận K với mục đích thuê phòng để sử dụng ma túy. Khi đến trước cửa nhà số 2/568 Đường T, Hoàng Văn T dừng xe lại để nghe điện thoại. Cùng lúc này, lực lượng Công an T hành kiểm tra hành chính đối với Hoàng Văn T. Do hoảng sợ nên Hoàng Văn T đã dùng tay trái lấy túi ma túy từ túi quần bên trái phía trước T đang mặc trên người vất lên vỉa hè bên trái cách vị trí T đứng khoảng 02m. Sau đó, do nhận thức được hành vi của mình, Hoàng Văn T khai nhận túi nilon chứa ma túy do T mua về sử dụng. Tại hiện trường, Cơ quan Công an đã thu giữ tại vỉa hè sát tường bao nhà số 1/568 T, cách vị trí Hoàng Văn T đứng khoảng 2m có 01 túi nilon kích thước 8x4cm bên trong chứa 05 viên nén hình tròn nghi là là ma túy (mẫu số 1) và 01 túi nilon kích thước 2,5x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (mẫu số 2), 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15N1-284.88.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T tại số 59 C, phường N, quận K nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 10/KLGĐ-MT ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

"Năm viên nén của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,97 gam loại MDMA. Tinh thể màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,81 gam là loại Ketamine. Mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T dương tính với test thử chất ma túy Ketamine và MDMA".

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 28 tháng 11 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố Hoàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị: Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 21 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì giấy niêm phong

số 10/PC09; 01 túi nilon kích thước 8x4cm và 01 túi nilon kích thước 2,5x3 cm được niêm phong trong một phong bì thư; trả lại Hoàng Văn T 01 điện thoại vỏ màu xanh, vỏ ngoài bị vỡ và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15N1-284.88 số khung RLHKF4100MZ103689, số máy KF41E-0131671 nhãn hiệu AirBlade, có 01 gương trái, màu đen bạc. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn T nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, không có ý kiến gì khác, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên thu thập, do người T hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hoàng Văn T có hành vi cất giữ trái phép 1,97 gam ma túy loại MDMA và 0,81 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hoàng Văn T có hành vi cất giữ trái phép 1,97 gam ma túy loại MDMA, đây là chất ma túy được quy định tại Danh mục I ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; cất giữ trái phép 0,81 gam ma túy loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy được quy định tại Danh mục III ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Như vậy, bị cáo Hoàng Văn T tàng trữ trái phép 02 chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khối lượng chất ma túy loại MDMA do Hoàng Văn T tàng trữ trái phép là 1,97 gam, dưới mức tối thiểu

theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249; khối lượng chất ma túy Ketamine do Hoàng Văn T tàng trữ trái phép là 0,81 gam, dưới mức tối thiểu theo quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xác định khung hình phạt đối với bị cáo. Với khối lượng chất ma túy loại MDMA do Hoàng Văn T tàng trữ trái phép là 1,97 gam thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng chất ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu đối với chất ma túy loại MDMA quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 1,97: 5 x 100% = 39,4%. Với khối lượng chất ma túy loại Ketamine Hoàng Văn T tàng trữ trái phép là 0,81 gam thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng chất ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với chất ma túy loại Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 0,81 : 20 x 100% = 4,05%. Như vậy tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy do Hoàng Văn T tàng trữ trái phép là 39,4%+4,05% = 43,45% (dưới 100%), bị cáo không vi phạm tình tiết nào khác, do vậy bị cáo Hoàng Văn T chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn tạo ra một lớp người nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Tàng trữ, sử dụng chất ma túy không những là một trong các nguyên nhân làm phát sinh nhiều vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự, mất an toàn xã hội. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo Hoàng Văn T cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoàng Văn T được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt: Hoàng Văn T cất giữ trái phép 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine với tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy là 43,45%, do vậy việc áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với mức án nghiêm khắc và cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì giấy niêm phong số 10/PC09; 01 túi nilon kích thước 8x4cm và 01 túi nilon kích thước 2,5x3 cm được niêm phong trong một phong bì thư; 01 điện thoại và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15N1-284.88.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì giấy niêm phong số 10/PC09 là vật cấm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại vỏ màu xanh, vỏ ngoài bị vỡ và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15N1-284.88 thu giữ của Hoàng Văn T xét không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho Hoàng Văn T quản lý, sử dụng.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn T ở đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ là ngày 23 tháng 11 năm 2022. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì giấy niêm phong số 10/PC09; 01 túi nilon kích thước 8x4cm và 01 túi nilon kích thước 2,5x3 cm được niêm phong trong một phong bì thư; trả lại Hoàng Văn T 01 điện thoại vỏ màu xanh, vỏ ngoài bị vỡ và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15N1-284.88 số khung RLHKF4100MZ103689, số máy KF41E-0131671 nhãn hiệu AirBlade, có 01 gương trái, màu đen bạc, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an quận K;
- CQTHAHS-Công an quận K;
- PV06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thông